

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: CNKT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: *Địa lý Kinh tế*

Tiếng Anh: *Economic Geography*

Mã học phần: 02DIAly210

Số tín chỉ học phần: 02 (2,0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 28 tiết. Kiểm tra : 02 tiết, thực hành/thí nghiệm: 0 tiết.

Tự học: 60 tiết

2. Đơn vị quản lý học phần

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Ngô Thị Lan Hương
2. ThS. Đặng Thị Thu Giang
3. ThS. Trần Thị Thanh Hương
4. ThS. Bùi Thị Thúy Hằng
5. ThS. Trần Hoàng Tùng
6. ThS. Trần Thị Thu Lan

2.2. Bộ môn: Quản trị kinh doanh

2.3. Khoa: Kinh tế

3. Điều kiện tiên quyết học phần:

Điều kiện tiên quyết học phần: Không.

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về:

Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản nhất về lĩnh vực địa lý kinh tế: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu môn địa lý kinh tế; những vấn đề lý luận về tổ chức lãnh thổ; tài nguyên thiên nhiên; tài nguyên nhân văn; tổ chức lãnh thổ ngành công nghiệp, giao thông vận tải; tổ chức lãnh thổ ngành nông-lâm-ngư nghiệp; tổ chức lãnh thổ dịch vụ và tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế ở Việt Nam.

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Hiểu được những khái niệm về môi trường tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam.

4.1.2. Hiểu được các nhân tố ảnh hưởng tới sự phân bố dân cư, quy mô dân số và vấn đề tăng dân số ở nước ta.

4.1.3. Hiểu được vai trò, đặc điểm và những yếu tố ảnh hưởng tới sự phân bố và phát triển ngành công nghiệp

4.1.4. Hiểu được vai trò, đặc điểm và những yếu tố ảnh hưởng tới sự phân bố và phát triển ngành nông nghiệp

4.1.5. Hiểu được vai trò, đặc điểm và những yếu tố ảnh hưởng tới sự phân bố và phát triển ngành dịch vụ.

4.1.6. Biết được đặc điểm các vùng kinh tế lớn của Việt Nam hiện nay.

4.1.7. Vận dụng đánh giá được các giá trị kinh tế về các nguồn lực tự nhiên phát triển kinh tế của Việt Nam.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành kỹ năng năng lực nghiên cứu tài liệu: Phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hoá.

4.2.2. Rèn luyện kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng làm việc độc lập,...

4.2.3. Rèn kỹ năng lập luận, thảo luận nhóm, thuyết trình trước công chúng;

4.2.4. Rèn kỹ năng phát triển năng lực đánh giá và tự đánh giá;

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu biết tổng quan được những khái niệm về môi trường tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam, đặc điểm và những yếu tố ảnh hưởng tới sự phân bố và phát triển ngành công nghiệp, ... và đặc điểm các vùng kinh tế lớn của Việt Nam hiện nay.

2. Hình thành kỹ năng năng lực nghiên cứu tài liệu: Phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hoá...

3. Hình thành các kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

4. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn

6. Tóm tắt nội dung học phần

- Môn học đi sâu vào nghiên cứu các vấn đề về không gian địa lý, không gian kinh tế, không gian toán học, tổ chức không gian kinh tế - xã hội, khái niệm về nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội

- Nghiên cứu các khái niệm cơ bản như môi trường; tài nguyên thiên nhiên; tài nguyên nhân lực; tăng trưởng và phát triển kinh tế; các chỉ tiêu đo lường sự phát triển kinh tế - xã hội; đánh giá các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam.

- Nghiên cứu lý luận cơ bản về tổ chức không gian kinh tế - xã hội như phân bố sản xuất, vùng kinh tế, quy hoạch vùng, tổ chức lãnh thổ công nghiệp, tổ chức lãnh thổ nông nghiệp, tổ chức lãnh thổ các ngành dịch vụ, tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế ở Việt Nam.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Mở đầu					
Chương 1	Đối tượng nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của Địa lý kinh tế xã hội				
1.1.	Vị trí của Địa lý kinh tế-xã hội trong hệ thống khoa học Địa lý				
1.2.	Đối tượng nghiên cứu của Địa lý kinh tế-xã hội	2	2	0	4.1.1
1.3.	Các nhiệm vụ nghiên cứu chủ yếu của Địa lý Kinh tế-xã hội				4.1.2
1.4.	Các quan điểm cơ bản trong nghiên cứu Địa lý Kinh tế-xã hội.				4.2.1
1.5.	Các phương pháp nghiên cứu chính về Địa lý Kinh tế-xã hội				
Chương 2	Tài nguyên thiên nhiên				
2.1	Mối quan hệ giữa tự nhiên và sản xuất xã hội	2	2	0	
2.2	Các nguồn lực tự nhiên của Việt Nam				
Chương 3	Tài nguyên nhân văn				
3.1	Những vấn đề lý luận về phát triển, phân bố dân cư và sử dụng nguồn lao động	3	3	0	4.1.2, 4.2.1,
3.2	Dân cư				4.2.2,
3.3	Phân bố dân cư và sử dụng nguồn lao động				4.2.3, 4.2.4
3.4	Việt Nam trong hệ thống phân công lao				



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
	động quốc tế				
Chương 4	Tổ chức lãnh thổ ngành công nghiệp				
4.1	Vai trò và cơ cấu ngành công nghiệp	3	3	0	4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
4.2	Đặc điểm tổ chức sản xuất công nghiệp				
4.3	Những yếu tố ảnh hưởng tới phát triển và phân bố ngành công nghiệp				
4.4	Tình hình chung về sự phát triển, phân bố công nghiệp Việt Nam				
Chương 5	Tổ chức lãnh thổ ngành nông - lâm - ngư nghiệp				
5.1	Nông nghiệp	4	4	0	4.1.4, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
5.2	Lâm nghiệp				
5.3	Ngư nghiệp				
Chương 6	Tổ chức lãnh thổ dịch vụ				
6.1	Vai trò của dịch vụ trong đời sống xã hội	3	3	0	4.1.5, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
6.2	Đặc điểm tổ chức lãnh thổ dịch vụ				
6.3	Sự phát triển, phân bố một số ngành dịch vụ chủ yếu				
Chương 7	Tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế ở Việt Nam				
7.1	Vùng Đông Bắc	11	11	0	4.1.6, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
7.1	Vùng Tây Bắc				
7.2	Vùng Đồng Bằng Sông Hồng				
7.3	Vùng Bắc Trung bộ				
7.5	Vùng duyên hải Nam Trung bộ				
7.6	Vùng Tây Nguyên				
7.7	Vùng Đông Nam Bộ				
7.8	Vùng Đồng bằng sông Cửu Long				
	Bài kiểm tra giữa kỳ	2	0	0	

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.

- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự phần thi kết thúc học phần.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12
- Thực hiện các hoạt động khác theo yêu cầu của giảng viên.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Làm bài kiểm tra giữa kỳ.	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm + tự luận (60P)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm kiểm tra giữa kỳ} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] Giáo trình Địa lý kinh tế Việt Nam, NXB Nông Nghiệp

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Giáo trình “Địa lý Kinh tế xã hội đại cương”, NXB Trường Đại học Sư phạm, 2012.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	Đối tượng nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu	4			Tài liệu [1], [2]

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
2	Tài nguyên thiên nhiên	4			Tài liệu [1], [2]
3	Tài nguyên nhân văn	6			Tài liệu [1], [2]
4	Tổ chức lãnh thổ ngành công nghiệp	6			Tài liệu [1], [2]
5	Tổ chức lãnh thổ ngành nông - lâm - ngư nghiệp	12			Tài liệu [1], [2]
6	Tổ chức lãnh thổ dịch vụ	6			Tài liệu [1], [2]
7	Tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế ở Việt Nam	22			Tài liệu [1], [2]

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 08 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

ThS. Đặng Thị Thu Giang

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Ngô Thị Lan Hương